

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN
BÔNG BẠCH TUYẾT



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	11 - 12
7. Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	13 - 38



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300715584, đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 5 năm 1998 và đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 01 tháng 12 năm 2025 do Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : +84 (028) 3975 1493 – 3765 2516

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Nhà máy sản xuất – Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết	B52-B54/I đường 2E, Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng đại diện – Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết	Số 110, Đường Hai Bà Trưng, Khu phố 3, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh;
- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng;
- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Đại lý, môi giới, đấu giá;
- Bán buôn thực phẩm;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình;
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu;
- Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Đông Hải	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 08 tháng 4 năm 2025
Bà Phạm Viết Lan Anh	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 08 tháng 4 năm 2025
Ông Nguyễn Khánh Linh	Phó Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 5 năm 2024
Ông Nguyễn Đức Hiếu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 08 tháng 4 năm 2025
Bà Ngô Thị Thu Trang	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 08 tháng 4 năm 2025



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 08 tháng 4 năm 2025
Bà Trần Bảo Ngọc	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 5 năm 2024
Bà Đoàn Thị Thu Sương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 08 tháng 4 năm 2025
Ông Nguyễn Trung Hiếu	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 08 tháng 4 năm 2025
	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 08 tháng 4 năm 2025

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Khánh Linh	Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 25 tháng 9 năm 2024
Bà Ngô Thị Thu Trang	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2019

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Khánh Linh – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 25 tháng 9 năm 2024).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Nguyễn Khanh Linh
Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ngày 20 tháng 3 năm 2026



Số: 1.0384/26/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 20 tháng 3 năm 2026, từ trang 06 đến trang 38, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Chí Dũng

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0100-2023-008-1

Người được ủy quyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2026



Lê Hữu Tư

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 5940-2023-008-1



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		170.453.997.331	193.806.285.741
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	41.725.643.213	29.277.857.486
1. Tiền	111		26.725.643.213	25.277.857.486
2. Các khoản tương đương tiền	112		15.000.000.000	4.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		96.339.163.961	120.302.801.759
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	51.005.471.927	29.195.302.494
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	6.659.545.208	2.899.129.972
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.4a	38.000.000.000	85.434.885.472
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	2.183.376.158	3.881.187.423
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(1.509.229.332)	(1.107.703.602)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		29.287.149.010	42.967.184.583
1. Hàng tồn kho	141	V.7	30.304.035.272	44.153.441.244
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.7	(1.016.886.262)	(1.186.256.661)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.102.041.147	1.258.441.913
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	2.442.732.333	1.034.322.829
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.15	659.308.814	224.119.084
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		215.367.432.881	121.934.615.823
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		99.210.000.000	14.210.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215	V.4b	99.000.000.000	14.000.000.000
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	210.000.000	210.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		80.427.478.728	81.580.253.261
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	79.879.443.435	80.946.765.261
- Nguyên giá	222		159.500.685.814	151.420.941.680
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(79.621.242.379)	(70.474.176.419)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	548.035.293	633.488.000
- Nguyên giá	228		1.856.034.720	1.624.120.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.307.999.427)	(990.632.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		21.426.025.605	11.365.754.050
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	21.426.025.605	11.365.754.050
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		10.000.000.000	10.000.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.12	10.000.000.000	10.000.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		4.303.928.548	4.778.608.512
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	4.303.928.548	4.778.608.512
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		385.821.430.212	315.740.901.564



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		130.817.011.677	166.995.108.525
I. Nợ ngắn hạn	310		130.817.011.677	88.139.648.525
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	13.126.346.293	14.284.771.882
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	10.520.960.885	10.869.964.001
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	4.588.705.589	2.307.269.068
4. Phải trả người lao động	314	V.16	11.276.567.243	10.648.684.007
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.17	8.829.776.529	4.629.930.725
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18a, b	16.185.459.080	1.535.903.240
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.19a, c	66.164.830.608	43.738.760.152
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.20	124.365.450	124.365.450
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	78.855.460.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.19b, c	-	78.855.460.000
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT


Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		255.004.418.535	148.745.793.039
I. Vốn chủ sở hữu	410		255.004.418.535	148.745.793.039
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.21	196.000.000.000	98.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		196.000.000.000	98.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.21	24.811.850.000	25.160.000.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.21	9.474.344.616	9.474.344.616
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.21	24.718.223.919	16.111.448.423
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		10.203.734.516	16.111.448.423
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		14.514.489.403	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		385.821.430.212	315.740.901.564



Thiều Thị Cẩm Tú
Kế toán trưởng/Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2026


 Nguyễn Khánh Linh
 Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	273.961.313.540	202.610.848.579
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	26.169.400.493	15.943.687.262
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		247.791.913.047	186.667.161.317
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	156.666.914.730	128.976.391.586
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		91.124.998.317	57.690.769.731
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	15.611.712.833	13.825.614.872
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	12.896.544.518	14.794.773.356
Trong đó: chi phí lãi vay	23		10.790.277.918	11.354.886.887
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	45.503.331.395	16.966.780.638
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	29.782.559.245	27.300.791.863
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		18.554.275.992	12.454.038.746
11. Thu nhập khác	31	VI.8	742.170.320	6.111.376.173
12. Chi phí khác	32	VI.9	1.069.850.967	512.564.091
13. Lợi nhuận khác	40		(327.680.647)	5.598.812.082
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		18.226.595.345	18.052.850.828
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.15	3.712.105.942	2.553.286.181
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		14.514.489.403	15.499.564.647
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10		
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10		

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2026

Thiều Thị Cẩm Tú
Kế toán trưởng/Người lậpNguyễn Khánh Linh
Tổng Giám đốc

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		18.226.595.345	18.052.850.828
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9, 10	12.456.844.448	10.740.326.524
- Các khoản dự phòng	03	V.6, 7	232.155.331	2.167.552.531
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.5	2.031.960.000	2.769.960.000
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4, 9	(14.875.796.229)	(13.820.574.872)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	10.790.277.918	11.354.886.887
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		28.862.036.813	31.265.001.898
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(23.693.339.542)	(3.825.503.832)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		13.849.405.972	(7.056.026.330)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		19.775.398.943	(3.575.739.169)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(933.729.540)	610.325.913
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.17, VI.5	(11.014.524.548)	(13.045.868.643)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.15	(2.400.904.359)	(2.072.607.645)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		24.444.343.739	2.299.582.192
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.3, 9, 10, 11, 13	(27.439.499.646)	(23.369.775.738)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	V.9, VI.9	1.140.818.180	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(185.500.000.000)	(56.944.572.673)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		147.934.885.472	80.973.150.224
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5a, VI.4	17.558.802.526	14.833.357.619
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(46.304.993.468)	15.492.159.432

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	V.21a	97.651.850.000	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.19a	128.392.667.205	143.813.812.450
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.19a, b	(186.854.016.749)	(139.172.733.063)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.18a, 21d	(4.882.065.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		34.308.435.456	4.641.079.387
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		12.447.785.727	22.432.821.011
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	29.277.857.486	6.845.036.475
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	41.725.643.213	29.277.857.486

Thiều Thị Cẩm Tú
Kế toán trưởng/Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2026



Nguyễn Khánh Linh
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất và kinh doanh thương mại.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: sản xuất và kinh doanh các loại băng, gạc y tế, bông y tế, băng vệ sinh phụ nữ và các sản phẩm khác từ bông băng; sản xuất khẩu trang, khẩu trang sử dụng một lần và khẩu trang y tế.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, Hội đồng quản trị đã thông qua việc giải thể Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton (là công ty con) vì vậy Công ty trực tiếp bán hàng trực tuyến thông qua các sàn thương mại điện tử do vậy doanh thu và chi phí sản thương mại điện tử trong năm tăng mạnh.

6. Cấu trúc Công ty

Công ty con

Công ty chỉ đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton có trụ sở chính tại số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là buôn bán các loại băng, gạc y tế, trang thiết bị y tế, các loại bông y tế, dược phẩm, dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, xà phòng, chất tẩy rửa, chất làm bóng và các chế phẩm vệ sinh. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty con này là 100%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ lợi ích tương đương với tỷ lệ vốn góp.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, Hội đồng quản trị đã thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị số 16/2025/NQ-HĐQT về việc giải thể công ty con này nhằm tinh gọn bộ máy, tối ưu nguồn lực và tập trung đẩy mạnh thương hiệu Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết trên thị trường.

Ngày 28 tháng 10 năm 2025 Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh đã ra Thông báo số 948865/25 về việc Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton đang làm thủ tục giải thể.

Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Nhà máy sản xuất – Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết	B52-B54/I đường 2E, Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng đại diện – Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết	Số 110, Đường Hai Bà Trưng, Khu phố 3, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

8. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 310 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 279 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ngày 27 tháng 10 năm 2025 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 99/2025/TT-BTC (“Thông tư 99”) hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế cho Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp (“Thông tư 200”) và các Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2015, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200. Các quy định của Thông tư 99 được áp dụng cho việc ghi sổ, lập và trình bày Báo cáo tài chính cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chi định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Khoản đầu tư vào công ty con

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty con được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con được trích lập khi công ty con bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại công ty con và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại công ty con. Nếu công ty con là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong năm sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là tiền thuê đất, chi phí công cụ, dụng cụ và chi phí sửa chữa tài sản cố định. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Tiền thuê đất

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê (50 năm).

Chi phí công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 92 tháng.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 54 tháng.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	03 - 50
Máy móc và thiết bị	02 - 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 - 15
Thiết bị, dụng cụ quản lý	01 - 08
Tài sản cố định hữu hình khác	01 - 05



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định vô hình của Công ty là chương trình phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 05 năm.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

12. Dự phòng trợ cấp thôi việc

Khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động làm việc thường xuyên tại Công ty từ đủ 12 tháng trở lên đối với thời gian không tham gia đóng bảo hiểm thất nghiệp. Dự phòng trợ cấp thôi việc được trích lập với mức bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cộng phụ cấp lương (nếu có) bình quân của sáu tháng liền kề gần nhất tính đến thời điểm lập Báo cáo tài chính cho 01 năm làm việc.

Tăng, giảm số dư dự phòng trợ cấp thôi việc cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

13. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

14. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

15. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong năm được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

16. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, hàng bán trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu khoản chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

17. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

18. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

19. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

20. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

21. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	172.530.007	388.695.653
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	26.553.113.206	24.889.161.833
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng	15.000.000.000	4.000.000.000
Cộng	41.725.643.213	29.277.857.486

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (là bên liên quan)	6.868.357	11.396.945
Công ty Cổ phần Brian Việt Nam	5.170.418.303	4.917.350.156
Cửa hàng Trang thiết bị Y tế Tuyết Trang	335.341.316	3.294.186.376
Phải thu khách hàng bán qua Sàn giao dịch thương mại điện tử	7.734.907.028	13.785.642
Các khách hàng khác	37.757.936.923	20.958.583.375
Cộng	51.005.471.927	29.195.302.494

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Vật tư và Trang thiết bị Y tế Hạnh Phú	123.988.752	323.091.000
Fine Exports	42.900.513	2.104.956.000
Hefei Fast Nonwoven Machinery Co., Ltd.	3.245.043.878	-
Power & Action (Suzhou) Visual Technology Co., Ltd.	817.431.188	-
Công ty TNHH Shopee	723.887.793	-
Các nhà cung cấp khác	1.706.293.084	471.082.972
Cộng	6.659.545.208	2.899.129.972

Trong đó, khoản trả trước cho người bán liên quan đến mua sắm tài sản cố định là 4.989.760.285 VND (số đầu năm là 2.428.047.000 VND).



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Phải thu về cho vay

4a. Phải thu về cho vay ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Cho Công ty Cổ phần May da Sài Gòn (là bên liên quan) vay	-	74.000.000.000
Cho Ông Phạm Hoàng Minh Vương vay	-	7.569.419.293
Cho Bà Phạm Ly Ly vay	-	3.865.466.179
Cho Công ty TNHH Venus HCMC vay ⁽ⁱ⁾	15.000.000.000	-
Cho Công ty TNHH Việt Tín Phước vay ⁽ⁱ⁾	15.000.000.000	-
Cho Bà Phạm Thị Hồng vay ⁽ⁱⁱ⁾	8.000.000.000	-
Cộng	38.000.000.000	85.434.885.472

(i) Khoản cho vay không có tài sản đảm bảo để bổ sung vốn kinh doanh và hoạt động đầu tư với lãi suất 12,50%/năm, thời hạn cho vay 12 tháng.

(ii) Khoản cho vay không có tài sản đảm bảo để bổ sung vốn kinh doanh với lãi suất 10,50%/năm, thời hạn cho vay 12 tháng.

4b. Phải thu về cho vay dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Cho Công ty Cổ phần May da Sài Gòn (là bên liên quan) vay ⁽ⁱ⁾	99.000.000.000	-
Cho công ty TNHH Venus HCMC vay	-	14.000.000.000
Cộng	99.000.000.000	14.000.000.000

(i) Khoản cho vay không có tài sản đảm bảo để bổ sung vốn kinh doanh và hoạt động đầu tư với lãi suất 13,00%/năm, thời hạn cho vay từ ngày 25 tháng 6 năm 2025 đến ngày 25 tháng 6 năm 2027,.

5. Phải thu khác

5a. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các bên liên quan	-	-	2.646.190.136	-
Công ty Cổ phần May da Sài Gòn - lãi cho vay phải thu	-	-	2.526.630.137	-
Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton - chi phí hỗ trợ nhân viên tiếp thị	-	-	119.559.999	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	2.183.376.158	-	1.234.997.287	-
Tiền lãi cho vay	941.095.892	-	361.555.448	-
Tạm ứng	541.516.941	-	355.568.278	-
Các khoản ký quỹ ngắn hạn	68.310.441	-	207.828.637	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	632.452.884	-	310.044.924	-
Cộng	2.183.376.158	-	3.881.187.423	-



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5b. Phải thu dài hạn khác

Khoản ký quỹ thuê kho dài hạn.

6. Nợ quá hạn

Công ty có các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Thời gian quá hạn	Giá gốc
Công ty Cổ phần May da Sài Gòn (là bên liên quan) – tiền gốc cho vay		-	Từ 06 tháng đến dưới 1 năm	74.000.000.000
Công ty TNHH Thiết bị Y tế và Hóa chất Thiên Long	Không có khả năng thu hồi	361.687.833	Từ 1 năm đến dưới 2 năm	361.687.833
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tâm Trường Tín	Từ 06 tháng đến dưới 1 năm	1.366.188.471		-
Phải thu ngắn hạn của khách hàng khác		1.468.322.737		1.906.205.327
	Từ 06 tháng đến dưới 1 năm	813.496.823	Từ 06 tháng đến dưới 1 năm	1.002.833.418
	Từ 1 năm đến dưới 2 năm	143.725.596	Từ 1 năm đến dưới 2 năm	529.433.033
	Từ 2 năm đến dưới 3 năm	297.757.353	Từ 2 năm đến dưới 3 năm	42.152.442
	Trên 3 năm	213.342.965	Trên 3 năm	331.786.434
Cộng		3.196.199.041		76.267.893.160

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.107.703.602	3.531.356.435
Trích lập dự phòng trong năm	401.525.730	1.073.918.555
Xóa nợ	-	(3.497.571.388)
Số cuối năm	1.509.229.332	1.107.703.602

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	19.571.899.099	(452.588.804)	34.292.204.541	(327.125.893)
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	630.699.170	-	815.975.287	-
Thành phẩm	9.314.713.802	(564.297.458)	9.026.941.416	(859.130.768)
Hàng hóa	786.723.201	-	18.320.000	-
Cộng	30.304.035.272	(1.016.886.262)	44.153.441.244	(1.186.256.661)

Tình hình biến động dự phòng giảm giá hàng tồn kho như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.186.256.661	92.622.685
Trích lập/(Hoàn nhập) dự phòng bổ sung	(169.370.399)	1.093.633.976
Số cuối năm	1.016.886.262	1.186.256.661



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Chi phí trả trước

8a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	507.727.862	285.869.327
Chi phí bảo hiểm	447.533.732	6.916.966
Chi phí thi công, sửa chữa	926.245.804	-
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	561.224.935	741.536.536
Cộng	2.442.732.333	1.034.322.829

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền thuê đất ⁽ⁱ⁾	3.319.544.135	3.455.513.131
Chi phí công cụ, dụng cụ	413.601.698	514.987.824
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	570.782.715	808.107.557
Cộng	4.303.928.548	4.778.608.512

- (i) Tiền thuê đất trả trước của các lô đất B52-53-54/I đường 2E, Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc, TP. Hồ Chí Minh đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (xem thuyết minh số V.19a). Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025, Công ty đã hoàn tất nghĩa vụ nợ với Ngân hàng này. Tuy nhiên đến thời điểm lập Báo cáo tài chính này, Công ty vẫn đang tiến hành làm thủ tục đăng ký xóa thế chấp đối với quyền sử dụng đất này.

9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định hữu hình khác	Cộng
Nguyên giá						
Số đầu năm	45.686.762.232	96.627.111.314	7.450.552.330	1.253.718.103	402.797.701	151.420.941.680
Mua trong năm	1.642.343.200	1.961.249.393	-	-	-	3.603.592.593
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	238.430.000	9.106.867.386	-	-	-	9.345.297.386
Thanh lý, nhượng bán	-	(4.869.145.845)	-	-	-	(4.869.145.845)
Số cuối năm	47.567.535.432	102.826.082.248	7.450.552.330	1.253.718.103	402.797.701	159.500.685.814
Trong đó:						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	6.098.297.830	20.618.293.201	2.527.857.617	1.071.221.191	402.797.701	30.718.467.540
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn						
Số đầu năm	21.787.270.015	42.914.107.872	4.296.253.260	1.073.747.571	402.797.701	70.474.176.419
Khấu hao trong năm	2.769.924.589	8.618.457.456	717.241.257	33.853.719	-	12.139.477.021
Thanh lý, nhượng bán	-	(2.992.411.061)	-	-	-	(2.992.411.061)
Số cuối năm	24.557.194.604	48.540.154.267	5.013.494.517	1.107.601.290	402.797.701	79.621.242.379
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	23.899.492.217	53.713.003.442	3.154.299.070	179.970.532	-	80.946.765.261
Số cuối năm	23.010.340.828	54.285.927.981	2.437.057.813	146.116.813	-	79.879.443.435
Trong đó:						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Một số nhà xưởng, máy móc, thiết bị có giá trị còn lại theo sổ sách là 40.627.914.021 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Trảng Bom Bắc Đồng Nai và Financing for Healthier Lives, DAC (xem các thuyết minh số V.19a và V.19b).

10. Tài sản cố định vô hình

Nguyên giá

Số đầu năm

Mua trong năm

Số cuối năm

Trong đó:

Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng

Giá trị hao mòn

Số đầu năm

Khấu hao trong năm

Số cuối năm

Giá trị còn lại

Số đầu năm

Số cuối năm

Trong đó:

Tạm thời không sử dụng

Đang chờ thanh lý

Chương trình phần mềm máy tính

1.624.120.000

231.914.720

1.856.034.720

40.400.000

990.632.000

317.367.427

1.307.999.427

633.488.000

548.035.293

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển vào chi phí trong năm	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	11.365.754.050	18.208.343.920	(8.960.867.386)	(37.518.150)	20.575.712.434
Xây dựng cơ bản dở dang	-	963.743.171	(113.430.000)	-	850.313.171
Sửa chữa lớn tài sản cố định	-	271.000.000	(271.000.000)	-	-
Cộng	11.365.754.050	19.443.087.091	(9.345.297.386)	(37.518.150)	21.426.025.605

Máy móc thiết bị là dây chuyền sản xuất đang chờ nghiệm thu có giá trị theo sổ sách là 13.059.593.966 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Trảng Bom Bắc Đồng Nai (xem thuyết minh số V.19a).

12. Đầu tư góp vốn vào Công ty con

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0316867776 ngày 20 tháng 5 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton 10.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ.

Trong năm, Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton đã làm thủ tục giải thể theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 16/2025/NQ-HĐQT ngày 30 tháng 9 năm 2025.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Ngày 28 tháng 10 năm 2025 Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh đã ra Thông báo số 948865/25 về việc Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton đang làm thủ tục giải thể.

Giao dịch với công ty con

Các giao dịch phát sinh với Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton như sau:

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng	36.110.509.101	52.282.829.536
Doanh thu hỗ trợ giao hàng, lưu kho, sửa chữa hàng hư hỏng	6.327.000	394.265.791
Hàng bán bị trả lại	4.613.406.990	375.104.519
Phí nhận hỗ trợ nhân viên thị trường	734.072.294	1.190.438.212
Thanh toán phí nhận hỗ trợ nhân viên thị trường	938.995.523	-
Chi hộ thuế nhà thầu	62.471.707	-

13. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Xuất nhập khẩu Hỷ Lạc Textile	-	3.843.454.020
Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Xuất nhập khẩu Như Mẫn	5.401.857.537	3.173.151.506
Các nhà cung cấp khác	7.724.488.756	7.268.166.356
Cộng	13.126.346.293	14.284.771.882

Trong đó, khoản phải trả người bán liên quan đến mua sắm tài sản cố định là 609.233.229 VND (số đầu năm là 2.245.943.336 VND).

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

14. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton (là bên liên quan)	-	1.014.119.512
Công ty TNHH Địa ốc Tân Phú	9.000.000.000	9.000.000.000
Các khách hàng khác	1.520.960.885	855.844.489
Cộng	10.520.960.885	10.869.964.001

15. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Tăng khác ⁽¹⁾	Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp		Phải nộp	Phải thu
Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa	726.791.346	-	4.874.189.049	(4.750.552.957)	-	850.427.438	-
Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	-	-	933.793.579	(933.793.579)	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.553.286.181	-	3.712.105.942	(2.400.904.359)	847.618.178	3.712.105.942	-
Thuế thu nhập cá nhân	-	224.119.084	1.180.534.586	(1.353.310.452)	-	-	396.894.950
Tiền thuê đất	-	-	2.783.278.300	(3.045.692.164)	-	-	262.413.864
Các loại thuế khác	-	-	923.295.580	(923.295.580)	-	-	-
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	27.191.541	-	308.638.415	(309.657.747)	-	26.172.209	-
Cộng	2.307.269.068	224.119.084	14.715.835.451	(13.717.206.838)	847.618.178	4.588.705.589	659.308.814

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- (i) Điều chỉnh lại phần thuế thu nhập doanh nghiệp truy thu theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 1029/QĐ-XPHC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Thuế TP. Hồ Chí Minh về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- | | | |
|---|---|-----|
| - Bông, băng, gạc y tế và khẩu trang y tế | : | 5% |
| - Bông tẩy trang, tấm bông, hàng hóa tiêu thụ trong nước khác | : | 10% |

Năm 2025, Công ty được áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với các hàng hóa, dịch vụ được quy định tại Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 và Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	18.226.595.345	18.052.850.828
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	333.934.363	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	(5.286.419.922)
Thu nhập chịu/tính thuế	18.560.529.708	12.766.430.906
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	3.712.105.942	2.553.286.181

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Tiền thuê đất

Tiền thuê đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

16. Phải trả người lao động

Tiền lương, thưởng còn phải trả cho người lao động.

17. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay phải trả	1.625.671.384	1.401.424.754
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	7.204.105.145	3.228.505.971
Cộng	8.829.776.529	4.629.930.725



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18. Phải trả khác

18a. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton (là bên liên quan)		
– phải trả khác	14.328.320.303	-
Cổ tức phải trả	17.935.000	-
Các khoản bảo hiểm	305.935.800	-
Kinh phí công đoàn	219.370.886	205.726.286
Công ty Cổ phần Đầu tư PDG (trước đây là Công ty Cổ phần Đầu tư Mandara) – nhận đặt cọc bảo đảm thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh	1.000.000.000	1.000.000.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	313.897.091	330.176.954
Cộng	16.185.459.080	1.535.903.240

18b. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Khoản tiền đặt cọc bảo đảm thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Đầu tư PDG (trước đây là Công ty Cổ phần Đầu tư Mandara) với số tiền là 1.000.000.000 VND đã quá hạn thanh toán từ ngày 19 tháng 01 năm 2014.

19. Vay

19a. Vay ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	-	39.738.760.152
Vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Trảng Bom Bắc Đồng Nai ⁽ⁱ⁾	1.277.410.608	-
Vay dài hạn Financing for Healthier Lives, DAC đến hạn trả ⁽ⁱⁱ⁾	64.887.420.000	-
Vay dài hạn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Trảng Bom Bắc Đồng Nai đến hạn trả	-	4.000.000.000
Cộng	66.164.830.608	43.738.760.152

(i) Khoản vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Trảng Bom Bắc Đồng Nai để bổ sung vốn lưu động tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất quy định theo từng Giấy nhận nợ, thời hạn theo từng Giấy nhận nợ cụ thể nhưng tối đa không quá 06 tháng. Khoản vay này được bảo đảm bằng việc thế chấp một số tài sản cố định hữu hình, chi phí xây dựng cơ bản dở dang (là dây chuyền sản xuất) thuộc quyền sở hữu của Công ty (xem thuyết minh số V.9 và V.11).

(ii) Khoản vay Financing for Healthier Lives, DAC để đáp ứng nhu cầu của đơn vị liên quan đến các sản phẩm và dịch vụ y tế theo phương án kinh doanh đã được Hội đồng quản trị phê duyệt, với lãi suất SR6M Index tính theo Đô la Mỹ cộng với 6,22826%, thời hạn vay 05 năm. Số tiền vay được hoàn trả theo lịch thanh toán cụ thể, thanh toán lần đầu vào ngày 15 tháng 9 năm 2023. Khoản vay này được bảo đảm bằng toàn bộ quyền, quyền sở hữu và lợi ích của Công ty với các tài sản dưới đây cho dù đang hoặc sẽ thuộc quyền sở hữu và tồn tại của Công ty với giá trị mua trước thuế được ghi nhận tại Hợp đồng và thực tế thanh toán có giá trị tính bằng tiền VND tương đương 2,500,000.00 USD theo tỷ giá ngày tại giải ngân:



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Toàn bộ tài sản mua mới và các quyền, sở hữu, lợi ích với tài sản mua mới;
- Tất cả quyền, quyền sở hữu và lợi ích liên quan Hợp đồng mua tài sản;
- Khoản trả trước;
- Tất cả tài sản bổ sung hàng năm và tất cả các quyền, sở hữu, lợi ích với các tài sản bổ sung hàng năm;
- Tất cả quyền, lợi ích, khoản bồi thường và thanh toán khác nhận được hoặc phải trả thay cho, hoặc gắn liền với, hoặc liên quan đến, và tất cả tài sản thuộc mọi bản chất và mô tả được đưa ra trao đổi, thay thế hoặc thay cho bất kỳ, các quyền và tài sản trên.

Khoản vay của Công ty đã được đảm bảo bởi:

- Một số máy móc, thiết bị tại Nhà máy sản xuất B52-B54/I đường 2E, Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc, TP. Hồ Chí Minh đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Công ty (xem thuyết minh số V.9);
- Bảo lãnh thanh toán từ Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings (trước đây là Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group) và Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital (xem thuyết minh số VII.1b).

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Năm nay					
Vay ngắn hạn ngân hàng	39.738.760.152	128.392.667.205	-	(166.854.016.749)	1.277.410.608
Vay dài hạn đến hạn trả	4.000.000.000	-	64.887.420.000	(4.000.000.000)	64.887.420.000
Cộng	43.738.760.152	128.392.667.205	64.887.420.000	(170.854.016.749)	66.164.830.608
Năm trước					
Vay ngắn hạn ngân hàng	18.460.180.765	123.813.812.450	-	(102.535.233.063)	39.738.760.152
Vay dài hạn đến hạn trả	23.448.000.000	-	4.000.000.000	(23.448.000.000)	4.000.000.000
Cộng	41.908.180.765	123.813.812.450	4.000.000.000	(125.983.233.063)	43.738.760.152

19b. Vay dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Trảng Bom Bắc Đồng Nai	-	16.000.000.000
Vay Financing for Healthier Lives, DAC	-	62.855.460.000
Cộng	-	78.855.460.000

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	64.887.420.000	4.000.000.000
Trên 01 năm đến 05 năm	-	78.855.460.000
Cộng	64.887.420.000	82.855.460.000



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chi tiết phát sinh của khoản vay dài hạn như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Tăng do đánh giá chênh lệch tỷ giá	Số tiền vay đã trả trong năm	Kết chuyển sang vay ngắn hạn	Số cuối năm
Năm nay						
Vay dài hạn ngân hàng	16.000.000.000	-	-	(16.000.000.000)	-	-
Vay dài hạn tổ chức khác	62.855.460.000	-	2.031.960.000	-	(64.887.420.000)	-
Cộng	78.855.460.000	-	2.031.960.000	(16.000.000.000)	(64.887.420.000)	-
Năm trước						
Vay dài hạn ngân hàng	-	20.000.000.000	-	-	(4.000.000.000)	16.000.000.000
Vay dài hạn tổ chức khác	73.275.000.000	-	2.769.960.000	(13.189.500.000)	-	62.855.460.000
Cộng	73.275.000.000	20.000.000.000	2.769.960.000	(13.189.500.000)	(4.000.000.000)	78.855.460.000

19c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

20. Dự phòng phải trả ngắn hạn

Dự phòng nợ phải trả ngắn hạn liên quan đến dự phòng trợ cấp thôi việc phải trả cho người lao động.

21. Vốn chủ sở hữu

21a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	98.000.000.000	25.160.000.000	9.474.344.616	611.883.776	133.246.228.392
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	15.499.564.647	15.499.564.647
Số dư cuối năm trước	98.000.000.000	25.160.000.000	9.474.344.616	16.111.448.423	148.745.793.039
Số dư đầu năm nay	98.000.000.000	25.160.000.000	9.474.344.616	16.111.448.423	148.745.793.039
Thuế bị truy thu theo Quyết định số 1029/QĐ-XPHC của Thuế TP. Hồ Chí Minh ngày 29 tháng 8 năm 2025	-	-	-	(851.713.907)	(851.713.907)
Tăng vốn trong năm nay	98.000.000.000	(348.150.000)	-	-	97.651.850.000
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	14.514.489.403	14.514.489.403
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	-	(4.900.000.000)	(4.900.000.000)
Chi thường phần lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2024 cho Hội đồng quản trị	-	-	-	(156.000.000)	(156.000.000)
Số dư cuối năm nay	196.000.000.000	24.811.850.000	9.474.344.616	24.718.223.919	255.004.418.535



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

21b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital	79.785.580.000	39.892.790.000
Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings (trước đây là Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group)	48.426.000.000	-
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	18.676.000.000	9.338.000.000
Các cổ đông khác	49.112.420.000	48.769.210.000
Cộng	196.000.000.000	98.000.000.000

Trong năm Công ty đã chào bán 9.800.000 cổ phiếu phổ thông cho các cổ đông hiện hữu để nhằm nâng cao năng lực về vốn, tương xứng với tổng giá trị tài sản hiện hành và bổ sung nguồn vốn nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQĐHĐCĐ 08 tháng 4 năm 2025, Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 12/2025/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 6 năm 2025 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 09/2025/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 5 năm 2025. Số lượng cổ phiếu đã bán được là 9.800.000 cổ phiếu. Ngày 01 tháng 12 năm 2025 Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ 18 do Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh cấp về việc tăng vốn điều lệ lên 196.000.000.000 VND.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thông qua Nghị quyết số 24/2025/NQ-HĐQT ngày 30 tháng 12 năm 2025 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2025/NQĐHĐCĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025. Một số nội dung theo Nghị quyết như sau:

- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty
- Đối tượng phát hành ESOP :
 - Ban Tổng Giám đốc, Ban Giám đốc của Công ty;
 - Cán bộ nhân viên chủ chốt Công ty bao gồm:
 - Cán bộ quản lý;
 - Cán bộ nhân viên có đóng góp xuất sắc, đặc biệt;
 - Cán bộ quản lý có vai trò quan trọng trong điều hành, quản lý;
 - Cán bộ nhân viên vẫn đang làm việc tại Công ty tại thời điểm ban hành Quy chế này.
- Mục đích phát hành ESOP :
 - Gia tăng gắn kết đội ngũ các nhân sự chủ chốt của Công ty và bổ sung vốn cho hoạt động của Công ty;
 - Tạo chính sách thu hút nhân sự có chất lượng về cho Công ty, thông qua đó góp phần nâng cao hình ảnh của Công ty.
- Số lượng cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành : 980.000 cổ phiếu
- Giá phát hành : 10.000 VND/cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành : 9.800.000.000 VND
- Thời gian thực hiện dự kiến : Dự kiến trong Quý I năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành
- Các hạn chế liên quan : Thời gian hạn chế chuyển nhượng:
 - Không được chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành;
 - Được chuyển nhượng 50% trong năm thứ 02 kể từ ngày kết thúc đợt phát hành;
 - Được chuyển nhượng 50% còn lại từ năm 03 kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Đến thời điểm lập Báo cáo tài chính này, Công ty vẫn chưa tiến hành triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động.

21c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	19.600.000	9.800.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	19.600.000	9.800.000
- Cổ phiếu phổ thông	19.600.000	9.800.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	19.600.000	9.800.000
- Cổ phiếu phổ thông	19.600.000	9.800.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

21d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm, Công ty đã chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt với tỷ lệ thực hiện là 5%/cổ phiếu (1 cổ phiếu nhận được 500 VND) theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 15/2025/NQ-HĐQT ngày 14 tháng 8 năm 2025.

21e. Chi thưởng cho Hội đồng quản trị

Trong năm, căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 08 tháng 4 năm 2025, Hội đồng quản trị đã thông qua phương án phân phối chi thưởng phần lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2024 theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 23/2025/NQ-HĐQT ngày 25 tháng 12 năm 2025, chi tiết như sau:

- Mức chi thưởng tối đa được Đại hội đồng Cổ đông thông qua là 1% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2024, tương ứng 167.550.487 VND;
- Hội đồng quản trị quyết định phân phối chi tiết với tổng số tiền thực chi là 156.000.000 VND;
- Thông qua việc hoàn nhập phần chênh lệch 11.550.487 VND.

22. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

Nợ khó đòi đã xử lý

	Số cuối năm	Số đầu năm
Các khoản tạm ứng, phải thu khác không rõ đối tượng	2.200.718.672	2.200.718.672
Phải thu khách hàng không rõ đối tượng	1.134.256.732	1.134.256.732
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	162.595.984	162.595.984
Cộng	3.497.571.388	3.497.571.388

Các khoản công nợ trên được xử lý xóa sổ do không có khả năng thu hồi.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán thành phẩm	273.210.239.245	202.375.567.048
Doanh thu cung cấp dịch vụ	751.074.295	235.281.531
Cộng	273.961.313.540	202.610.848.579

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Ngoài các giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ với công ty con được trình bày ở thuyết minh số V.12, Công ty còn phát sinh giao dịch bán hàng cho các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3	231.126.094	200.674.353
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	30.237.900	163.760.794

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Chiết khấu thương mại	18.847.157.615	14.485.539.746
Hàng bán bị trả lại	7.322.242.878	1.458.147.516
Cộng	26.169.400.493	15.943.687.262

3. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của thành phẩm đã bán	156.836.285.129	127.882.757.610
Trích lập/(Hoàn nhập) dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(169.370.399)	1.093.633.976
Cộng	156.666.914.730	128.976.391.586

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi ngân hàng	100.304.455	20.024.572
Lãi cho vay	15.511.408.378	13.800.550.300
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	-	5.040.000
Cộng	15.611.712.833	13.825.614.872

5. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	10.790.277.918	11.354.886.887
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	74.306.600	669.926.469
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	2.031.960.000	2.769.960.000
Cộng	12.896.544.518	14.794.773.356

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	11.212.199.319	8.795.043.546
Chi phí vật liệu, bao bì	28.002.877	-
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	391.787.575	50.158.028
Chi phí khấu hao tài sản cố định	906.607.458	892.323.908
Chi phí kênh thương mại điện tử	20.501.953.038	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.727.007.567	2.473.840.224
Chi phí hỗ trợ bán hàng	7.515.779.133	3.700.048.020
Các chi phí khác	2.219.994.428	1.055.366.912
Cộng	45.503.331.395	16.966.780.638

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	20.097.529.888	18.248.173.834
Chi phí đồ dùng văn phòng	775.538.194	191.666.549
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.110.950.276	1.233.618.823
Thuế, phí và lệ phí	463.910.495	693.139.447
Dự phòng phải thu khó đòi	401.525.730	1.073.918.555
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.900.319.309	2.573.987.277
Các chi phí khác	4.032.785.353	3.286.287.378
Cộng	29.782.559.245	27.300.791.863

8. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập từ việc xử lý các khoản nợ phải trả đã tồn lâu	713.963.676	6.049.893.074
Thu nhập khác	28.206.644	61.483.099
Cộng	742.170.320	6.111.376.173

9. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Lỗi thanh lý tài sản cố định	735.916.604	-
Phạt chậm nộp và vi phạm hành chính ⁽ⁱ⁾	308.633.241	-
Xử lý các khoản trích thưởng vượt lợi nhuận không thu hồi được	-	468.000.000
Chi phí khác	25.301.122	44.564.091
Cộng	1.069.850.967	512.564.091

⁽ⁱ⁾ Trong đó, số tiền chậm nộp thuế và xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 1029/QĐ-XPNC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Thuế TP. Hồ Chí Minh về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế của Công ty với số tiền là 294.019.592 VND.

10. Lãi trên cổ phiếu

Thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	226.233.332.638	182.244.687.638
Chi phí nhân công	63.044.097.505	52.937.860.582
Chi phí khấu hao tài sản cố định	12.456.844.448	10.740.326.524
Chi phí dịch vụ mua ngoài	29.244.177.187	6.125.297.521
Chi phí khác	26.988.937.226	20.634.515.520
Cộng	357.967.389.004	272.682.687.785

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát

	Tiền lương	Phụ cấp, thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
Năm nay				
<i>Ban Tổng Giám đốc</i>				
Ông Nguyễn Khánh Linh	357.600.000	837.400.000	36.000.000	1.231.000.000
Bà Ngô Thị Thu Trang	300.000.000	1.080.000.000	9.800.000	1.389.800.000
<i>Ban kiểm soát</i>				
Ông Nguyễn Hoàng Giang	-	-	17.466.667	17.466.667
Bà Đoàn Thị Thu Sương	-	-	15.266.667	15.266.667
Bà Trần Bảo Ngọc	-	-	12.000.000	12.000.000
Ông Nguyễn Trung Hiếu	-	-	3.266.667	3.266.667
Cộng	657.600.000	1.917.400.000	93.800.001	2.668.800.001



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Tiền lương</u>	<u>Phụ cấp, thưởng</u>	<u>Thù lao</u>	<u>Cộng thu nhập</u>
Năm trước				
<i>Ban Tổng Giám đốc</i>				
Ông Nguyễn Khánh Linh	357.600.000	662.400.000	-	1.020.000.000
Bà Ngô Thị Thu Trang	300.000.000	660.000.000	-	960.000.000
<i>Ban kiểm soát</i>				
Ông Nguyễn Hoàng Giang	-	-	-	-
Bà Đoàn Thị Thu Sương	-	-	-	-
Bà Trần Bảo Ngọc	-	-	-	-
Ông Nguyễn Trung Hiếu	-	-	-	-
Cộng	657.600.000	1.322.400.000	-	1.980.000.000

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings (trước đây là Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group)	Công ty mẹ tối cao
Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3	Công ty con của Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings
Công ty Cổ phần May da Sài Gòn	Công ty con của Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty con của Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings
Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean	Công ty con của Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	Công ty con của Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital
Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công	Công ty con của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công
Quỹ Đầu tư Thành Công	Công ty con của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công
Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton	Công ty con

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty con đã được trình bày ở thuyết minh số V.12 cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty con đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty phát sinh giao dịch với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần May da Sài Gòn		
Cho vay	114.000.000.000	15.000.000.000
Thu tiền cho vay	89.000.000.000	31.000.000.000
Lãi cho vay	12.050.109.587	10.777.890.411
Thu lãi cho vay	14.576.239.724	11.200.301.371
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh		
Chiết khấu thương mại	805.986	2.103.105
Mua hàng hóa	725.714.286	-
Thanh toán tiền hàng	762.000.000	108.000.000



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ: 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công		
Chia cổ tức	466.900.000	-
Chi trả cổ tức	466.900.000	-
Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital		
Chia cổ tức	1.994.639.500	-
Chi trả cổ tức	1.994.639.500	-
Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings		
Chia cổ tức	1.210.650.000	-
Chi trả cổ tức	1.210.650.000	-

Giá hàng hóa cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Cam kết bảo lãnh

Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings và Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital cam kết đảm bảo nghĩa vụ thanh toán tuyệt đối, vô điều kiện và không hủy ngang khoản vay dài hạn của Công ty với Financing for Healthier Lives, DAC (xem thuyết minh số V.19a).

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.2, V.4a, V.4b, V.5a, V.14 và V.18a.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Hoạt động chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh các loại băng, gạc y tế, bông y tế, khẩu trang y tế, tấm bông và các sản phẩm khác từ bông băng. Các sản phẩm của Công ty không có sự khác biệt về rủi ro và chủ yếu được tiêu thụ tại Việt Nam. Doanh thu từ việc kinh doanh các sản phẩm này chiếm trên 99% tổng doanh thu bán hàng.

Theo đó, Ban Tổng Giám đốc đánh giá và tin tưởng rằng việc không lập và trình bày báo cáo bộ phận trong Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 là phù hợp với quy định tại Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 28 “Báo cáo bộ phận” và phù hợp với tình hình kinh doanh hiện tại của Công ty.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.



Thiều Thị Cẩm Tú
Kế toán trưởng/Người lập



TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2026

Nguyễn Khánh Linh
Tổng Giám đốc

